

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4 6 3 8** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày *14* tháng *12* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 6354/SCT-QLCN ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty Cổ phần công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông (VNPT Technology) vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN; UBQLVNN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91; CT thuộc Bộ;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).



Cao Quốc Hưng

Phụ lục

**DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG (VNPT TECHNOLOGY)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4638 /QĐ-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã số hải quan HS		Tên mặt hàng	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm giá trị sản xuất trong nước (%)
Nhóm	Phân nhóm			
8517	62	Thiết bị AP Indoor Tên gọi khác: Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4/5 GHz	- Ký hiệu: iGate AP2IH - Thiết bị thu phát không dây trong nhà - Hỗ trợ nhiều chế độ hoạt động : AP, bridge, repeater. - Nhiều khối vô tuyến hoạt động đồng thời, bật tắt độc lập, tốc độ cao. - Anten MIMO 2x2 trên băng tần 2.4GHz (802.11b/g/n) và MIMO 4x4 trên băng tần 5 GHz (802.11a/n/ac-wave2) cho phép mở rộng vùng phủ và triển khai dễ dàng. - Công nghệ beam forming MU-MIMO cung cấp kết nối tín cậy tốc độ cao cho nhiều người dùng. - Định tuyến và chuyển mạch với 2 cổng 1000 Mb/s. - Công nghệ WDS cung cấp kết nối backhaul không dây tốc độ cao. Dễ dàng quản lý từ xa, tập trung qua giao thức CAPWAP. - Thiết bị được tích hợp giải pháp chống sét.	35,26%
	59			
8517	62	Thiết bị AP Outdoor	- Ký hiệu: iGate AP2OH - Thiết bị thu phát không dây ngoài trời. - Hỗ trợ nhiều chế độ hoạt động : AP, bridge, repeater.	53,52

Mã số hải quan HS		Tên mặt hàng	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm giá trị sản xuất trong nước (%)
Nhóm	Phân nhóm			
		Tên gọi khác: Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4/5 GHz	- Nhiều khối vô tuyến hoạt động đồng thời, bất tất độc lập, tốc độ cao. - Anten MIMO 4x4 trên cả 2 băng tần 2.4GHz (802.11b/g/n) và 5 GHz (802.11a/n/ac-wave2) cho phép mở rộng vùng phủ và triển khai dễ dàng. Hỗ trợ đồng thời giao thức mạng Ipv4 và Ipv6. - Công nghệ beam forming MU-MIMO cung cấp kết nối tín hiệu tốc độ cao cho nhiều người dùng. - Định tuyến và chuyển mạch với 2 cổng 1000 Mb/s. - Công nghệ WDS cung cấp kết nối backhaul không dây tốc độ cao. Dễ dàng quản lý từ xa, tập trung qua giao thức CAPWAP. - Thiết bị được tích hợp giải pháp chống sét.	